

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

*(Dành cho ứng viên/thành viên các Hội đồng Giáo sư)*



**1. Thông tin chung**

- Họ và tên: NGUYỄN HỒNG LIÊN
- Năm sinh: 1975
- Giới tính: Nữ
- Trình độ đào tạo (TS, TSKH) (năm, nơi cấp bằng): TS, Đại học Tự do Brussel (Bỉ)
- Chức danh Giáo sư hoặc Phó giáo sư (năm, nơi bổ nhiệm): PGS (2010, Đại học Bách Khoa Hà Nội)

- Ngành, chuyên ngành khoa học: Hóa học
- Chức vụ và đơn vị công tác hiện tại (hoặc đã nghỉ hưu từ năm): Phó trưởng Phòng Quản lý chất lượng, Trưởng Bộ môn CN Hữu cơ-Hóa dầu
- Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Viện trưởng Viện Kỹ thuật Hóa học
- Thành viên Hội đồng Giáo sư cơ sở (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, cơ sở đào tạo):  
2019, Hội đồng Hóa học – Công nghệ Thực phẩm, Trường ĐHBKHN;  
2020 Hội đồng Vật lý, Luyện Kim, Hóa học, Trường ĐHBKHN.
- Thành viên Hội đồng Giáo sư ngành (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....
- Thành viên Hội đồng Giáo sư nhà nước (nếu có) (năm tham gia, tên hội đồng, nhiệm kỳ):  
.....

**2. Thành tích hoạt động đào tạo và nghiên cứu (thuộc chuyên ngành đang hoạt động)**

**2.1. Sách chuyên khảo, giáo trình**

- a) Tổng số sách đã chủ biên: 01 giáo trình.
- b) Danh mục sách chuyên khảo, giáo trình trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (tên tác giả, tên sách, nhà xuất bản, năm xuất bản, mã số ISBN, chỉ số trích dẫn).

**2.2. Các bài báo khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học**

- a) Tổng số đã công bố: 53 bài báo tạp chí trong nước; 13 bài báo tạp chí quốc tế.

b) Danh mục bài báo khoa học công bố trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên tác giả, tên công trình, tên tạp chí, năm công bố, chỉ số IF và chỉ số trích dẫn - nếu có*):

- Trong nước:

1. Lã Bích Hương, Nguyễn Hồng Liên, Trần Trung Kiên, Nguyễn Thị Lợi. Nghiên cứu ứng dụng Montmorillonit (MMT) để xác định tại chỗ cadimi linh động trong nước. *Tạp chí Hóa học*, 2015, Tập 53 (số 4e2) trang 1-4.
2. Lã Bích Hương, Trần Thị Hải Yến, Bùi Đặng Thanh, Nguyễn Hồng Liên, Trần Trung Kiên. Nghiên cứu ứng dụng màng Montmorillonit (MMT) để xác định hàm lượng ion kim loại linh động trong nước sông Lạch Tray Hải Phòng. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ*, 2015, Tập 4 (số 4A), trang 92-96.
3. La Bich Huong, Bui Dang Thanh, Phan Thi Ly Ly, Tran Trung Kien, Nguyen Hong Lien. Preparation of metal-binding membrane containing montmorillonite for diffusive gradient in thin film probe. *Journal of Chemistry*, 2015, Vol 53, issue 6e3, page 89-93.
4. Tran Duc Hung, Phan Cong Hoang, Chu Thi Hai Nam, Nguyen Hong Lien. Study on monochlorobenzene adsorption of different types of activated carbon. *Journal of Chemistry*, 2015, Vol 53, issue 6e3, page 108-113.
5. Luong Xuan Quyen, Pham Cong Dai, Zimmermann Anke, Nguyen Anh Vu, Nguyen Hong Lien. Synthesis of glycerol tert-butyl ethers using Amberlyst 36 as a catalyst. *Journal of Science and Technology*, 2015, Vol 53, issue 4C, page 125-132.
6. La Bich Huong, Bui Dang Thanh, Tran Trung Kien, Nguyen Hong Lien. Application of Montmorillonite for in-situ determination of labile metals in Lachtray river through Rao bridge. *Journal of Science and Technology*, 2015, Vol 53, issue 4D, page 335-342.
7. Trần Đức Hùng, Nguyễn Quang Thắng, Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Hồng Liên. Đánh giá khả năng xúc tác của Pd/C\* và Pt/C\* trong phản ứng hydrodeclo hóa pha lỏng 2,3,7,8-tetrachlorobenzo-p-dioxin. *Tạp chí Hóa học*, 2016, Tập 54(3) Tr 316-320.
8. Đỗ Thị Thanh Hà, Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Hồng Liên, Phạm Thanh Huyền. Nghiên cứu ảnh hưởng của lớp phủ SiO<sub>2</sub> đến đặc trưng và hoạt tính xúc tác chứa Co cho phản ứng tổng hợp Fischer-Tropsch. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ*, 2016, T5(N2) Trang 47-53.
9. Trần Đức Hùng, Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Hồng Liên. Nghiên cứu tổng hợp xúc tác Pd-Cu/C\*Norit và đánh giá khả năng xúc tác trong phản ứng hydrodeclo hóa pha lỏng 2,3,7,8-Tetrachlorodibenzo-p-dioxin. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ*, 2016, T5(N3) Trang 85-91.
10. Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Anh Vũ, Hoàng Hữu Hiệp, Nguyễn Hồng Liên. Nghiên cứu quá trình tổng hợp glycerol tert-butyl ethers (GTBE) trên xúc tác zeolit beta. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ*, 2016, T5(N4) Trang 93-97.

11. Nguyễn Thị Khuyên, Nguyễn Anh Vũ, Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Hồng Liên. Nghiên cứu tinh chế glycerol phụ phẩm của quá trình sản xuất biodiesel. *Tạp chí Hóa học*, 2017, Tập 55(2e), Tr 105-109.
12. Nguyễn Phi Hùng, Đinh Ngọc Tấn, Nguyễn Hồng Liên, Đào Thế Hữu. Nghiên cứu quá trình thủy phân của 2-chlorobenzylidenmalononitril trong dung dịch nước chứa chất hoạt động bề mặt. *Tạp chí Hóa học*, 2017, Tập 55(2e), Tr 119-124.
13. Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Hà Hạnh, Nguyễn Hàn Long, Nguyễn Hồng Liên. “Nghiên cứu tổng hợp zeolit beta ứng dụng làm xúc tác cho quá trình sản xuất glycerol tert-butyl ethers (GTBE)”. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ*, 2017, Tập 6 (số 2), Tr 64-70.
14. Chu Thị Hải Nam, Đặng Quốc Thắng, Trần Đức Hùng, Nguyễn Hồng Liên. Tổng hợp vật liệu cacbon mao quản trung bình (OMC) ứng dụng hấp phụ các hợp chất hữu cơ phân tử lớn. *Tạp chí Xúc tác hấp phụ*, 2017, Tập 6 (số 3), Tr 48-53.
15. Ngo Sy Thuy, Tran Thi Kieu Trinh, Nguyen Hong Lien. Synthesis and application of Ag/TiO<sub>2</sub> for the photocatalytic treatment of Cr(VI) in water under visible light. *Journal of Catalysis and Adsorption*, 2018, Vol 7 (N3), pages 109-113.
16. Phan Thị Thùy Trang, Trương Thanh Tâm, Nguyễn Hồng Liên. Ảnh hưởng của nhiệt độ và tỷ lệ thành phần đến cấu trúc và hoạt tính quang xúc tác của MoS<sub>2</sub>/RGO trong xử lý rhodamin B. *Tạp chí Hóa học*, 2018, Tập 56, số 6(E2), Tr 70-75.
17. Phan Thi Thuy Trang, Truong Thanh Tam, Vo Vien, **Nguyen Hong Lien**. Synthesis of MoS<sub>2</sub>/reduced graphene oxide composite for photocatalytic degradation of rhodamine B. *Vietnam Journal of Chemistry*, 2019, 57 (4e1,2), 340-344.
18. Nguyễn Quang Thắng, Trần Thị Hải Yến, Tô Văn Thiệp, Nguyễn Trọng Nghĩa, **Nguyễn Hồng Liên**, Vũ Hùng Sinh. Nghiên cứu lý thuyết phản ứng hydrodeclo hóa PCB-28. *Tạp chí Hóa học Việt Nam*, 2019, 57 (4e3,4), 155-161.
19. Nguyễn Quang Thắng, Nguyễn Thị Phương, Đinh Văn Thức, Trần Đức Hùng, Nguyễn Trọng Nghĩa, **Nguyễn Hồng Liên**. Khảo sát cấu trúc và tính chất phân tử của 2,4,4'-tricolobiphenyl và các sản phẩm hydrodeclo hóa bằng phương pháp phiếm hàm mật độ. *Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ Việt Nam*, 2019, 8(3), 92-97.
20. Nguyễn Quang Thắng, Nguyễn Thị Phương, Chu Thị Hải Nam, Tô Văn Thiệp, Nguyễn Hồng Liên (11/2020). Ảnh hưởng của chất mở rộng mao quản đến cấu trúc vật liệu carbon mao quản trung bình trật tự. *Tạp chí Hóa học Việt Nam*. 2020, 58 (5e1,2), 235-240.
21. Phan Thi Thuy Trang, Truong Thanh Tam, Vo Vien, Nguyen Hong Lien (12/2020). Study on the adsorption of Rhodamine B on MoS<sub>2</sub>/RGO composite. *Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption*. 2020, 9(4), 58-63.
22. Phan Thị Tố Nga, Nguyễn Hồng Liên, Lê Văn Tuyên, Phan Chí Nhân, Phạm Thanh Huyền (4/2022). Nghiên cứu chế tạo vật liệu lỗ xốp LaFeO<sub>3</sub> bằng phương

pháp nanocasting ứng dụng làm xúc tác Fenton quang hóa xử lý nước thải nhiễm dầu trong vùng ánh sáng khả kiến. *Tạp chí xúc tác và hấp phụ Việt Nam*. 2022, Vol 11 (N1). <https://doi.org/10.51316/jca.2022.002>

23. Thi To Nga Phan\*, Minh Duc Nguyen, Van Minh Nguyen, Hong Lien Nguyen\*. Photocatalytic degradation of oily wastewater over ZnO-CuO/rGO photocatalyst under visible light. *Vietnam Journal of Chemistry* (2022, accepted). Article ID: VJCH628. Article DOI: 10.1002/vjch.202100171

- Quốc tế:

24. Anh Binh Ngo, Hong Lien Nguyen, Dirk Hollmann. Critical Assessment of the Photocatalytic Reduction of Cr(VI) over Au/TiO<sub>2</sub>. *Catalysts* 2018, 8, 606, <https://doi.org/10.3390/catal8120606>

25. Minh Thang Le, Hong Lien Nguyen, Anh-Tuan Vu, Van Chuc Nguyen, Jeffrey C. S. Wu (4/2019). Synthesis of TiO<sub>2</sub> on different substrates by chemical vapor deposition for photocatalytic reduction of Cr(VI) in water. *Journal of The Chinese Chemical Society* 2019, 1-8. <https://doi.org/10.1002/jccs.201800492>

26. Hong Lien Nguyen, Anh Tuan Phung, Thi Hai Nam Chu, Anh Vu Nguyen, Han Long Nguyen, Bich Huong La (3/2020). Applicability of Montmorillonite Immobilized in Hydrogel for the Determination of Labile Cd, Pb, Mn, and Zn in Water Using Diffusive Gradient in Thin Films (DGT). *Water, Air & Soil Pollution*. 2020, 231, 106. <https://doi.org/10.1007/s11270-020-04474-5>.

27. Thi Thuy Trang Phan, Thanh Tam Truong, Ha Tran Huu, Le Tuan Nguyen, Van Thang Nguyen, Hong Lien Nguyen, and Vien Vo (8/2020). Visible Light-Driven Mn-MoS<sub>2</sub>/rGO Composite Photocatalysts for the Photocatalytic Degradation of Rhodamine B. *Journal of Chemistry*. 2020, Article ID 6285484. <https://doi.org/10.1155/2020/6285484>

28. Hong Lien Nguyen, Anh Tuan Phung, Trung Kien Tran, Trung Hai Huynh, Bich Huong La (11/2020). Evaluating the Performance of a Diffusive Gradient in Thin Film Embedded with Montmorillonite for the Determination of Labile Cd, Pb, Mn, and Zn in Natural River Water. *Journal of Chemistry*. 2020, Article ID 1483909. <https://doi.org/10.1155/2020/1483909>

29. Thi To Nga Phan, Hong Lien Nguyen, Van Tuyen Le, Chi Nhan Phan, and Thanh Huyen Pham (6/2021). Mesoporous LaFeO<sub>3</sub>: Synergistic Effect of Adsorption and Visible Light Photo-Fenton Processes for Phenol Removal from Refinery Wastewater. *Journal of Chemistry*. 2021, Article ID 5841066. <https://doi.org/10.1155/2021/5841066>

30. Thi Thuy Trang Phan, Thi Thanh Huong Nguyen, Ha Tran Huu, Thanh Tam Truong, Le Tuan Nguyen, Van Thang Nguyen, Vy Anh Tran, Thi Lan Nguyen, Hong Lien Nguyen, and Vien Vo (7/2021). Hydrothermal Synthesis of MoS<sub>2</sub>/rGO Heterostructures for Photocatalytic Degradation of Rhodamine B under Visible Light. *Journal of Nanomaterials*. 2021, Article ID 9941202. <https://doi.org/10.1155/2021/9941202>

**2.3. Các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (chương trình và đề tài tương đương cấp Bộ trở lên)**

a) Tổng số chương trình, đề tài đã chủ trì/chủ nhiệm: 3 cấp Nhà nước; 4 cấp Bộ và tương đương.

b) Danh mục đề tài tham gia đã được nghiệm thu trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*tên đề tài, mã số, thời gian thực hiện, cấp quản lý đề tài, trách nhiệm tham gia trong đề tài*):

1. Nghiên cứu công nghệ sản xuất phụ gia GTBE từ glycerin phụ phẩm của sản xuất bio-điezen, 13/HĐ-ĐT.13.14/NLSH, 2015-2017, Chương trình Nhiên liệu sinh học, Bộ Công thương, Chủ nhiệm.
2. Nghiên cứu xử lý các hợp chất polyclobiphenyl (PCBs) trong dầu biến thể thải bằng phương pháp khử ở nhiệt độ thấp, 2015-2017, Bộ GD & ĐT, Thành viên.
3. Nghiên cứu xử lý nước thải nhiễm dầu bằng quá trình xúc tác quang hóa, T2020-SAHEP-029, 2020-2021, Dự án SAHEP ĐHBKHN, Thành viên.

#### **2.4. Công trình khoa học khác (nếu có)**

a) Tổng số công trình khoa học khác:

- Tổng số có: ..... sáng chế, giải pháp hữu ích
- Tổng số có: ..... tác phẩm nghệ thuật
- Tổng số có: ..... thành tích huấn luyện, thi đấu

b) Danh mục bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu trong 5 năm trở lại đây (*tên tác giả, tên công trình, số hiệu văn bằng, tên cơ quan cấp*):

.....

#### **2.5. Hướng dẫn nghiên cứu sinh (NCS) đã có quyết định cấp bằng tiến sĩ**

a) Tổng số: 4 NCS đã hướng dẫn chính.

b) Danh sách NCS hướng dẫn thành công trong 05 năm liền kề với thời điểm được bổ nhiệm thành viên Hội đồng gần đây nhất (*Họ và tên NCS, đề tài luận án, cơ sở đào tạo, năm bảo vệ thành công, vai trò hướng dẫn*):

1. Đỗ Thị Thanh Hà, Nghiên cứu vật liệu xúc tác trên cơ sở coban cho quá trình chuyển hoá khí tổng hợp thành hydrocacbon lỏng, ĐHBKHN, 2015, Hướng dẫn phụ.
2. Lã Bích Hường, Nghiên cứu chế tạo và ứng dụng màng polyme chứa montmorillonit để tách một số dạng linh động của cadimi, chì, kẽm, mangan trong nước sông bằng kỹ thuật khuếch tán qua lớp mỏng, ĐHBKHN, 2017, Hướng dẫn chính.
3. Trần Đức Hùng, Nghiên cứu quá trình hydrodeclo hóa các chất dioxin/furan sử dụng xúc tác trên cơ sở Pd/C\*, 2017, ĐHBKHN, Hướng dẫn chính.
4. Phan Thị Thùy Trang, Nghiên cứu tổng hợp, đặc trưng xúc tác MoS<sub>2</sub>/rGO biến tính với Mn và ứng dụng cho quá trình quang phân hủy rhodamine B trong vùng ánh sáng khả kiến, ĐHBKHN, 2021, Hướng dẫn chính.

### **3. Các thông tin khác**

**3.1. Danh mục các công trình khoa học chính trong cả quá trình** (*Bài báo khoa học, sách chuyên khảo, giáo trình, sáng chế, giải pháp hữu ích, tác phẩm nghệ thuật,*

thành tích huấn luyện, thi đấu...; khi liệt kê công trình, có thể thêm chú dẫn về phân loại tạp chí, thông tin trích dẫn...):

1. Leermakers M, Nguyen HL, Kurunczi S, Vanneste B, Galletti S, Baeyens W. (2003). Determination of methylmercury in environmental samples using static headspace gas chromatography and atomic fluorescence detection after aqueous phase ethylation. *Analytical and Bioanalytical Chemistry* 377: 327-333.
2. W. Baeyens, M. Leermakers, M. De Gieter, H.L. Nguyen, K. Parmentier, S. Panutrakul, M. Elskens (2005). Overview of trace metal contamination in the Scheldt estuary and effect of regulatory measures. *Hydrobiologia* 540: 141-154.
3. H.L.Nguyen, M.Leermakers, J. Osán, S. Török, W. Baeyens. (2005). Heavy metals in the Lake Balaton: watercolumn, suspended matter, sediment and biota. *Journal of The Science of the Total Environment* 340: 213-230.
4. H.L. Nguyen, M. Leermakers, S. Kurunczi, L. Bozo, W. Baeyens (2005). Mercury distribution and speciation in Lake Balaton, Hungary. *Journal of The Science of the Total Environment* 340: 231-246.
5. Hong Lien Nguyen, Martine Leermakers, Marc Elskens, Fjo De Ridder, Thai Hoa Doan, Willy Baeyens (2005). Correlations, partitioning and bioaccumulation of heavy metals between different compartments of Lake Balaton. *Journal of The Science of the Total Environment* 341:211-226.
6. H.L. Nguyen, M. Braun, I. Szaloki, W. Baeyens, R. Van Grieken, M. Leermakers (2009). Tracing the metal pollution history of the Tisza River through the analysis of a sediment depth profile. *Water, Air, and Soil Pollution*, 200: 119-132.
7. Nguyễn Hồng Liên, Chu Thị Hải Nam, Đặng Quốc Thắng (2009). Nghiên cứu quá trình hydrodeclo hóa tetracloetylen trên xúc tác lưỡng kim loại Pd-Cu/C\*. *Tạp chí Hóa học*. Tập 47 (Số 4A), trang 531-535
8. Đỗ Thị Thanh Hà, Nguyễn Anh Vũ, Phạm Thanh Huyền, Nguyễn Hồng Liên (2011). Ảnh hưởng của K và Re tới khả năng làm việc của xúc tác Co/ $\gamma$ -Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub> cho quá trình tổng hợp Fischer-Tropsch. *Tạp chí Hóa học*. Tập 49, số 2ABC, tháng 5/2011, trang 203-207
9. Chu Thị Hải Nam, Cao Thủy Tiên, Đào Văn Tường, Nguyễn Hồng Liên. (2012). Nghiên cứu ảnh hưởng của quá trình hoạt hóa xúc tác tới hoạt tính của Pd-Ag/C\* trong phản ứng hydrodeclo hóa tetracloetylen. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ*. Tập 1, trang 66-72.
10. Chu Thị Hải Nam, Trần Đức Hùng, Đào Văn Tường, Nguyễn Hồng Liên (8/2013). Ảnh hưởng của thành phần tới cấu trúc và hoạt tính của xúc tác Ni-Cu/C\* cho quá trình hydrodeclo hóa tetracloetylen. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ*, Tập 2, số 3, trang 124-129.
11. Đỗ Thị Thanh Hà, Nguyễn Hồng Liên, Phạm Thanh Huyền (6/2014). Ảnh hưởng của cấu trúc chất mang tới khả năng làm việc của xúc tác Co/SiO<sub>2</sub> trong quá trình tổng hợp Fischer-Tropsch. *Tạp chí Hóa học*. Tập 52 (3), trang 320-325
12. Luong Xuan Quyen, Pham Cong Dai, Zimmermann Anke, Nguyen Anh Vu, Nguyen Hong Lien (12/2015). Synthesis of glycerol tert-butyl ethers using

Amberlyst 36 as a catalyst. *Journal of Science and Technology*, 2015, Vol 53, issue 4C, page 125-132.

13. Trần Đức Hùng, Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Hồng Liên (12/2016). Nghiên cứu tổng hợp xúc tác Pd-Cu/C\*Norit và đánh giá khả năng xúc tác trong phản ứng hydrodechloro hóa pha lỏng 2,3,7,8-Tetrachlorodibenzo-p-dioxin. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ* T5(N3) Trang 85-91.

14. Chu Thị Hải Nam, Nguyễn Hà Hạnh, Nguyễn Hàn Long, Nguyễn Hồng Liên (6/2017). “Nghiên cứu tổng hợp zeolit beta ứng dụng làm xúc tác cho quá trình sản xuất glycerol tert-butyl ethers (GTBE)”. *Tạp chí Xúc tác Hấp phụ* số 2, Tập 6, Tr 64-70.

15. Anh Binh Ngo, Hong Lien Nguyen, Dirk Hollmann. Critical Assessment of the Photocatalytic Reduction of Cr(VI) over Au/TiO<sub>2</sub>. *Catalysts* 2018, 8, 606, <https://doi.org/10.3390/catal8120606>

16. Minh Thang Le, Hong Lien Nguyen, Anh-Tuan Vu, Van Chuc Nguyen, Jeffrey C. S. Wu (4/2019). Synthesis of TiO<sub>2</sub> on different substrates by chemical vapor deposition for photocatalytic reduction of Cr(VI) in water. *Journal of The Chinese Chemical Society* 2019, 1-8. <https://doi.org/10.1002/jccs.201800492>

17. Phan Thi Thuy Trang, Truong Thanh Tam, Vo Vien, Nguyen Hong Lien (7/2019). Synthesis of MoS<sub>2</sub>/reduced graphene oxide composite for photocatalytic degradation of rhodamine B. *Vietnam Journal of Chemistry* 2019, 57 (4e1,2), 340-344

18. Hong Lien Nguyen, Anh Tuan Phung, Thi Hai Nam Chu, Anh Vu Nguyen, Han Long Nguyen, Bich Huong La (3/2020). Applicability of Montmorillonite Immobilized in Hydrogel for the Determination of Labile Cd, Pb, Mn, and Zn in Water Using Diffusive Gradient in Thin Films (DGT). *Water, Air & Soil Pollution*. 2020, 231, 106. <https://doi.org/10.1007/s11270-020-04474-5>.

19. Thi Thuy Trang Phan, Thanh Tam Truong, Ha Tran Huu, Le Tuan Nguyen, Van Thang Nguyen, Hong Lien Nguyen, and Vien Vo (8/2020). Visible Light-Driven Mn-MoS<sub>2</sub>/rGO Composite Photocatalysts for the Photocatalytic Degradation of Rhodamine B. *Journal of Chemistry*. 2020, Article ID 6285484. <https://doi.org/10.1155/2020/6285484>

20. Hong Lien Nguyen, Anh Tuan Phung, Trung Kien Tran, Trung Hai Huynh, Bich Huong La (11/2020). Evaluating the Performance of a Diffusive Gradient in Thin Film Embedded with Montmorillonite for the Determination of Labile Cd, Pb, Mn, and Zn in Natural River Water. *Journal of Chemistry*. 2020, Article ID 1483909. <https://doi.org/10.1155/2020/1483909>

21. Thi To Nga Phan, Hong Lien Nguyen, Van Tuyen Le, Chi Nhan Phan, and Thanh Huyen Pham (6/2021). Mesoporous LaFeO<sub>3</sub>: Synergistic Effect of Adsorption and Visible Light Photo-Fenton Processes for Phenol Removal from Refinery Wastewater. *Journal of Chemistry*. 2021, Article ID 5841066. <https://doi.org/10.1155/2021/5841066>

22. Thi Thuy Trang Phan, Thi Thanh Huong Nguyen, Ha Tran Huu, Thanh Tam Truong, Le Tuan Nguyen, Van Thang Nguyen, Vy Anh Tran, Thi Lan Nguyen, Hong Lien Nguyen, and Vien Vo (7/2021). Hydrothermal Synthesis of MoS<sub>2</sub>/rGO Heterostructures for Photocatalytic Degradation of Rhodamine B



under Visible Light. *Journal of Nanomaterials*. 2021, Article ID 9941202. <https://doi.org/10.1155/2021/9941202>

23. Thi To Nga Phan\*, Minh Duc Nguyen, Van Minh Nguyen, Hong Lien Nguyen\*. Photocatalytic degradation of oily wastewater over ZnO-CuO/rGO photocatalyst under visible light. *Vietnam Journal of Chemistry* (2022, accepted). Article ID: VJCH628. Article DOI: 10.1002/vjch.202100171

24. Phạm Thanh Huyền, Nguyễn Hồng Liên. Công nghệ Tổng hợp Hữu cơ-Hoá dầu. Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật, 2006.

**3.2. Giải thưởng về nghiên cứu khoa học trong và ngoài nước (nếu có):**

.....

**3.3. Các thông tin về chỉ số định danh ORCID, hồ sơ Google scholar, H-index, số lượt trích dẫn (nếu có):**

ORCID: 0000-0003-4444-6912

**3.4. Ngoại ngữ**

- Ngoại ngữ thành thạo phục vụ công tác chuyên môn: tiếng Anh
- Mức độ giao tiếp bằng tiếng Anh: tốt.

*Tôi xin cam đoan những điều khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.*

Hà Nội, ngày 27 tháng 5 năm 2022.

**NGƯỜI KHAI**

(Ký và ghi rõ họ tên)



Nguyễn Hồng Liên